

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thị T, sinh năm 1983.

- Bị đơn: Anh Trương Hoàng V, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Đội 5, ấp 1, xã Đồng T, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thị T và anh Trương Hoàng V.

(Đã đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32 ngày 25/5/2005 của Ủy ban nhân dân xã Đồng T, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Thị T và anh Trương Hoàng V thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Giao con chung Trương Đan H, sinh ngày 10/3/2006 và Trương Thị Ngọc H, sinh ngày 26/12/2007 cho chị Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

**Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị Thị T không yêu cầu anh Trương Hoàng V cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

**Về tài sản chung và nợ chung:** Đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Các đương sự thống nhất chị Thị T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0019367 ngày 17/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú trả lại cho chị Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Đồng T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Hằng**